

Số: /2021/TT-BNNPTNT

Hà Nội, ngày tháng năm 2021

DỰ THẢO 2**THÔNG TƯ****Hướng dẫn về thực hiện việc chấp thuận,
thẩm định các hoạt động liên quan đến đê điều**

Căn cứ Nghị định số 15/2017/NĐ-CP ngày 17/02/2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Luật Đê điều số 79/2006/QH11; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều số 60/2020/QH14; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch số 35/2018/QH14;

Căn cứ Nghị định số 113/2007/NĐ-CP ngày 28/6/2007 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đê điều;

Theo đề nghị của Tổng cục trưởng Tổng cục Phòng, chống thiên tai;

Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành Thông tư hướng dẫn về thực hiện việc chấp thuận, thẩm định các hoạt động liên quan đến đê điều.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Thông tư này hướng dẫn về thực hiện việc chấp thuận để làm cơ sở cho việc cấp phép cho các hoạt động liên quan đến đê điều và thẩm định các nội dung liên quan đến thoát lũ, an toàn đê điều đối với dự án đầu tư xây dựng các công trình ở bãi sông do Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

1. Các hoạt động liên quan đến đê điều đối với đê cấp đặc biệt, cấp I, cấp II, cấp III trước khi tiến hành phải có ý kiến chấp thuận bằng văn bản của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn gồm:

- a) Cắt xẻ đê để xây dựng công trình trong phạm vi bảo vệ đê điều;
- b) Khoan, đào trong phạm vi bảo vệ đê điều;

c) Xây dựng cống qua đê; xây dựng công trình đặc biệt trong phạm vi bảo vệ đê điều, bãi sông, lòng sông.

d) Nạo vét luồng lạch trong phạm vi bảo vệ đê điều.

2. Các hoạt động xây dựng, cải tạo công trình giao thông liên quan đến đê điều mà phạm vi ảnh hưởng từ hai tỉnh trở lên trước khi tiến hành phải có ý kiến chấp thuận bằng văn bản của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

3. Các hoạt động sử dụng bãi sông nơi chưa có công trình xây dựng để xây dựng công trình theo dự án đầu tư do Thủ tướng Chính phủ phê duyệt trước khi trình phải có thẩm định của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Thông tư này áp dụng đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân có hoạt động liên quan đến đê điều.

Điều 3. Quy định thực hiện chấp thuận

1. Nội dung xem xét chấp thuận

a) Sự tuân thủ các quy định của pháp luật về đê điều;

b) Sự phù hợp với quy hoạch phòng, chống lũ của tuyến sông có đê, quy hoạch đê điều; phương án phòng, chống lũ của tuyến sông có đê, phương án phát triển hệ thống đê điều trong quy hoạch tỉnh được cấp có thẩm quyền phê duyệt;

c) Việc bảo đảm an toàn đê điều, thoát lũ khi xây dựng công trình;

d) Giải pháp phòng, chống lũ trong quá trình thi công và đảm bảo an toàn cho đê trong quá trình quản lý, sử dụng công trình;

đ) Biện pháp đảm bảo an toàn giao thông trên đê trong quá trình thi công;

e) Các vấn đề liên quan khác (nếu có).

2. Đề nghị của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh gửi Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chấp thuận, gồm:

a) Công văn đề nghị của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh;

b) Ý kiến bằng văn bản của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh về đề nghị của Chủ đầu tư;

c) Hồ sơ thiết kế kỹ thuật công trình được cấp có thẩm quyền phê duyệt bao gồm: Thuyết minh, bản vẽ mặt bằng tổng thể, mặt cắt đại diện, trong đó thể hiện những nội dung liên quan đến đê điều, thoát lũ khi xây dựng công trình;

d) Văn bản khác có liên quan đến việc xây dựng, thực hiện dự án (nếu có);

đ) Đối với công trình mà phạm vi ảnh hưởng từ hai tỉnh trở lên phải có ý kiến bằng văn bản của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh liên quan;

e) Trong quá trình xem xét hồ sơ, nếu xét thấy công trình có ảnh hưởng đến an toàn đê điều và thoát lũ thì cơ quan trực tiếp xử lý hồ sơ thông báo bổ sung một hoặc các tài liệu sau: văn bản thẩm tra của đơn vị tư vấn độc lập về sự ảnh hưởng của công trình đến an toàn đê điều và thoát lũ lòng sông (sự giảm lưu lượng lũ thiết kế; tăng mực nước lũ thiết kế; ảnh hưởng đến dòng chảy khu vực lân cận, thượng lưu, hạ lưu; ổn định lòng dẫn; ổn định thân đê, nền đê khu vực xây dựng công trình); ý kiến bằng văn bản của các cơ quan chức năng liên quan; tài liệu khảo sát địa hình, địa chất để phục vụ cho việc kiểm tra, tính toán làm cơ sở xem xét, chấp thuận.

3. Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày làm việc, kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ theo quy định, Tổng cục Phòng, chống thiên tai xem xét hồ sơ, nếu đủ điều kiện theo quy định, Tổng cục Phòng, chống thiên tai có ý kiến chấp thuận bằng văn bản; trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện theo quy định, Tổng cục Phòng, chống thiên tai có văn bản thông báo việc không chấp thuận xây dựng công trình và gửi Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ theo quy định hoặc cần bổ sung tài liệu, trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ, Tổng cục Phòng, chống thiên tai có thông báo bằng văn bản gửi Ủy ban nhân dân cấp tỉnh về những nội dung chưa đầy đủ, đề nghị bổ sung hoàn chỉnh hồ sơ.

Điều 4. Quy định thực hiện thẩm định

1. Nội dung thẩm định

Các hoạt động sử dụng bãi sông nơi chưa có công trình xây dựng để xây dựng công trình theo dự án đầu tư do Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, ngoài việc thẩm định theo quy định của pháp luật về xây dựng, đầu tư phải được Bộ

Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thẩm định các nội dung liên quan đến thoát lũ, an toàn đê điều theo các quy định sau đây:

- a) Sự tuân thủ các quy định của pháp luật về đê điều;
- b) Sự phù hợp với quy hoạch phòng, chống thiên tai và thủy lợi, quy hoạch phòng, chống lũ của tuyến sông có đê, quy hoạch đê điều, quy hoạch tỉnh đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt;
- c) Vị trí xây dựng công trình so với phạm vi bảo vệ đê điều;
- d) Các nội dung đảm bảo không được làm giảm quá giới hạn cho phép của lưu lượng lũ thiết kế; không làm tăng quá giới hạn cho phép của mực nước lũ thiết kế; không ảnh hưởng đến dòng chảy của khu vực lân cận, thượng lưu, hạ lưu đối với việc xây dựng công trình;
- đ) Việc bảo đảm an toàn đê điều, ổn định bờ, bãi sông, lòng dẫn khi xây dựng công trình;
- e) Giải pháp phòng, chống lũ trong quá trình thi công, quản lý, sử dụng công trình;
- e) Các vấn đề liên quan khác (nếu có).

2. Đề nghị của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh gửi Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thẩm định, gồm:

- a) Tờ trình của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh;
- b) Ý kiến bằng văn bản của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh về đề nghị của Chủ đầu tư;
- c) Hồ sơ dự án gồm: Thuyết minh, thiết kế cơ sở, phụ lục tính toán, trong đó thể hiện những nội dung liên quan đến quy hoạch phòng chống lũ của tuyến sông có đê, quy hoạch đê điều, quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch xây dựng được phê duyệt và kết quả tính toán đáp ứng theo yêu cầu về an toàn đê điều, thoát lũ theo quy định tại khoản 3, Điều 26 Luật Đê điều và Điều 5 Nghị định 113/2007/NĐ-CP ngày 28/6/2007 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đê điều;

- d) Văn bản khác có liên quan đến việc xây dựng, thực hiện dự án (nếu có);

đ) Văn bản thẩm tra của đơn vị tư vấn độc lập về sự ảnh hưởng của công trình đến an toàn đê điều và thoát lũ lòng sông, cụ thể về sự giảm lưu lượng lũ thiết kế; tăng mực nước lũ thiết kế; ảnh hưởng đến dòng chảy khu vực lân cận, thượng lưu, hạ lưu; ổn định lòng dẫn; ổn định thân đê, nền đê khu vực xây dựng công trình;

e) Đối với công trình mà phạm vi ảnh hưởng từ hai tỉnh trở lên phải có ý kiến bằng văn bản của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh liên quan.

3. Trong thời hạn 30 (ba mươi) ngày làm việc, kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ theo quy định, Tổng cục Phòng, chống thiên tai xem xét hồ sơ, báo cáo Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có ý kiến thẩm định bằng văn bản và gửi Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ theo quy định hoặc cần bổ sung tài liệu, trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ, Tổng cục Phòng, chống thiên tai có thông báo bằng văn bản gửi Ủy ban nhân dân cấp tỉnh về những nội dung chưa đầy đủ, đề nghị bổ sung hoàn chỉnh hồ sơ.

Điều 5. Hiệu lực thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành sau 45 ngày, kể từ ngày ký ban hành và thay thế Thông tư số 46/2011/TT-BNNPTNT ngày 27/6/2011 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về trình tự thực hiện chấp thuận, thẩm định các hoạt động liên quan đến đê điều.

2. Trong quá trình thực hiện, trường hợp có phát sinh vướng mắc, đề nghị phản ánh kịp thời về Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để nghiên cứu, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- Bộ trưởng (đề b/c);
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Sở NN&PTNT các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Cục Kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;
- Công báo, Website Chính phủ;
- Website Bộ NN&PTNT;
- Các Tổng cục, Cục, Vụ, VP, Ttra thuộc Bộ NN&PTNT;
- Lưu: VT, PCTT.

**KT.BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Nguyễn Hoàng Hiệp